|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****HUYỆN QUẢNG NINH**Số: /BC-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Quảng Ninh, ngày tháng năm 2021* |

###### **BÁO CÁO**

## Tình hình thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội theo Nghị quyết HĐND huyện, một số chính sách hỗ trợ của tỉnh trên địa bàn năm 2021 và đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số chính sách năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 25/12/2020 của HĐND huyện về chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021, UBND huyện đã ban hành Hướng dẫn số 01/HD-UBND ngày 14/01/2021 về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội theo Nghị quyết HĐND. Bên cạnh đó, tích cực chỉ đạo kiểm tra, hướng dẫn trình hỗ trợ các chính sách của tỉnh. Cụ thể như sau:

**A. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2021**

**I. Về thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển KT-XH năm 2021 theo Nghị quyết HĐND huyện**

**1. Hỗ trợ phát triển sản xuất**

- Hỗ trợ 40% giá thuốc diệt chuột Racumin 521 kg; kinh phí: 166,72 triệu đồng.

- Hỗ trợ 100% giống lúa cho đồng bào Vân Kiều 2 xã Trường Sơn, Trường Xuân gieo trồng năm 2021 (Định mức hỗ trợ tối đa không quá 100 kg/ha). Số lượng: 3.490kg, Kinh phí: 79,180 triệu đồng.

- Hỗ trợ giống lúa cho Nhân dân gieo trồng vụ Đông Xuân 2020-2021, mức hỗ trợ giống lúa thuần tối đa 6.000 đồng/kg, giống lúa lai tối đa 20.000 đồng/kg, (Định mức hỗ trợ lúa thuần 100kg/ha, lúa lai 40kg/ha). Số lượng: 271,868kg, Kinh phí: 2.103,526 triệu đồng.

- Hỗ trợ giống lạc cho người dân 2 xã Trường Sơn, Trường Xuân gieo trồng vụ Đông Xuân 2020 - 2021 (đồng bào Vân Kiều hỗ trợ 50% giá giống, người kinh hỗ trợ 30% giá giống) với số lượng 32.800 kg, kinh phí: 525,262 triệu đồng.

- Hỗ trợ tái đàn lợn, cụ thể hỗ trợ cho trang trại, gia trại mua lợn nái cấp bố mẹ, quy mô từ 5 nái trở lên, trọng lượng tối thiểu 100 kg/con (khu vực nuôi xa khu dân cư, khu tập trung chất thải sinh hoạt, công nghiệp tối thiểu là 100 mét; trường học, bệnh viện, chợ, nguồn cung cấp nước sinh hoạt cho cộng đồng dân cư tối thiểu 150 mét), mức hỗ trợ 2 triệu đồng/con. Đang tổng hợp hồ sơ đề nghị hỗ trợ số lượng 85 con, kinh phí 170 triệu đồng.

- Hỗ trợ hộ gia đình làm treo giàn để nuôi hàu với diện tích tối thiểu 30m2, có ít nhất 200 dây (sọt)/giàn (mức hỗ trợ 5 triệu đồng/giàn). Số lượng 17 giàn, kinh phí: 85 triệu đồng.

- Hỗ trợ 100% giá giống 87.700 cây lâm nghiệp cho hộ đồng bào Vân Kiều 2 xã Trường Sơn và Trường Xuân trồng mới lần đầu (định mức 2.000 cây/ha). Kinh phí 78,930 triệu đồng.

*\* Có 05 nội dung chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất không có hồ sơ đăng ký hỗ trợ, gồm:*

- Hỗ trợ 100% giá giống cây trồng mới vào thử nghiệm làm mô hình.

- Hỗ trợ giống ngô nếp lai HN88 và Ngô lai LVN10 cho người dân 2 xã Trường Sơn, Trường Xuân gieo trồng vụ Đông Xuân 2020-2021 (đồng bào Vân Kiều hỗ trợ 100% giá giống, người kinh hỗ trợ 30% giá giống).

- Hỗ trợ xây dựng nhà màng, nhà lưới kết hợp hệ thống tưới nhỏ giọt, phun mưa để trồng rau, hoa, cây dược liệu cho đối tượng hộ gia đình trên địa bàn huyện.

- Hỗ trợ xây dựng mới lò giết mổ gia súc tập trung theo quy hoạch, mức đầu tư từ 01 tỷ đồng trở lên.

- Hỗ trợ kinh phí mua đá học thả đáy làm giá thể nuôi hàu ở vùng mặt nước được UBND huyện giao cho cộng đồng quản lý.

**2. Hỗ trợ Xây dựng Nông thôn mới**

- Thưởng thôn đạt bộ tiêu chí khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu năm 2021, mức hỗ trợ 100 triệu đồng/thôn. Đã thực hiện hỗ trợ 02 thôn (Văn La, Lương Yến), kinh phí 200 triệu đồng. Đang triển khai thẩm định, xem xét hỗ trợ 6 thôn (Lệ Kỳ 3, Phú Cát, Tân Định, Phúc Mỹ, thôn Tây, Hà Thiệp), dự kiến kinh phí 600 triệu đồng .

- Thưởng thôn, bản khó khăn đạt chuẩn nông thôn mới xã Trường Sơn. Đang triển khai thẩm định, xem xét hỗ trợ 2 thôn Long Sơn, Liên Xuân đạt chuẩn NTM, kinh phí 200 triệu đồng (mức hỗ trợ 100 triệu đồng/thôn).

*\** Riêng chính sách Thưởng cho các xã hoàn thành 19 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới, xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu năm 2021: không thực hiện do trong năm không có xã được công nhận.

**3. Hỗ trợ phát triển ngành nghề và xây dựng**

- Hỗ trợ xây dựng đăng ký nhãn mác, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý của hàng hóa được cấp có thẩm quyền công nhận (mức hỗ trợ 20 triệu đồng/loại sản phẩm). Số lượng 02 sản phẩm, kinh phí: 40 triệu đồng. Đang thực hiện hỗ trợ xây dựng đăng ký 01 sản phẩm, với kính phí: 20 triệu đồng.

- Hỗ trợ 12 xã, thị trấn làm đường giao thông nông thôn (bê tông hoặc nhựa) với tỷ lệ ngân sách huyện 25%, xã, thị trấn 25%, nhân dân đóng góp 50; kinh phí: 4000 triệu đồng.

*\* Có 02 nội chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề và xây dựng không có hồ sơ đăng ký hỗ trợ, gồm:*

- Hỗ trợ cơ sở sản xuất nghề mới; cơ sở dịch vụ, du lịch có từ 07 lao động trở lên hoạt động có hiệu quả.

- Hỗ trợ các cơ sở trên địa bàn huyện đã có nhãn mác hàng hóa được Cục sở hữu trí tuệ công nhận tham gia hội chợ ngoại tỉnh.

**4. Các chính sách về văn hóa xã hội**

- Hỗ trợ 03 thôn (bản) xây dựng mới nhà văn hoá thôn, xóm, bản, tổ dân phố và xây dựng đình làng lồng ghép các hoạt động văn hóa thể thao; kinh phí: 150 triệu đồng (mức hỗ trợ 50 triệu đồng/nhà).

- Hỗ trợ xây dựng 01 cổng làng có trị giá trên 300 triệu đồng, kinh phí 50 triệu đồng.

- Thưởng cho 18 thôn, bản, tổ dân phố có 05 năm liên tục được công nhận danh hiệu văn hóa; kinh phí: 54 triệu đồng (mức thưởng 03 triệu đồng/đơn vị).

- Hỗ trợ làm mới 03 trạm truyền thanh cấp thôn; kinh phí 60 triệu đồng (mức hỗ trợ 20 triệu đồng/trạm).

- Hỗ trợ trường xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia lần đầu (mức hỗ trợ 200 triệu đồng/trường để xây dựng cơ sở vật chất). Đã hỗ trợ 04 trường (TH Vĩnh Ninh, TH Xuân Ninh, TH Hiền Ninh, MN Võ Ninh), kinh phí: 800 triệu đồng. Đang đề nghị 01 Trường đạt chuẩn QG mức độ 1 (TH Vạn Ninh), kinh phí: 200 triệu đồng.

- Hỗ trợ 02 trường được tặng Cờ thi đua xuất sắc của UBND tỉnh (MN Gia Ninh, TH Xuân Ninh); kinh phí: 200 triệu đồng (mức 100 triệu đồng/trường).

- Thưởng học sinh có hộ khẩu thường trú trên địa bàn huyện đạt giải học sinh giỏi các môn văn hoá chính khóa và thưởng giáo viên trực tiếp bồi dưỡng học sinh đạt giải các môn văn hoá chính khóa; kinh phí: 174,4 triệu đồng, gồm:

+ Giải Quốc gia: 02 giải nhì, 01 giải ba, 01 giải khuyến khích; kinh phí: 09 triệu đồng.

+ Giải tỉnh: 08 giải nhất, 28 giải nhì, 115 giải ba, 132 giải khuyến khích; kinh phí: 165,4 triệu đồng.

- Thưởng cho 75 học sinh có tổng số điểm bình quân của các môn thi đạt từ 08 điểm trở lên tại kỳ thi tốt nghiệp THPT và vào học đại học với mức thưởng 01 triệu đồng/học sinh; kinh phí: 75 triệu đồng.

*\* Có 05 nội dung chính sách về văn hóa xã hội không có hồ sơ đăng ký hỗ trợ, gồm:*

- Hỗ trợ trường được công nhận lại trường đạt chuẩn quốc gia.

- Hỗ trợ và thưởng đơn vị tham gia đua thuyền truyền thống nhân dịp lễ 02/9.

- Thưởng cho học sinh đạt giải (nhất, nhì, ba, khuyến khích) và giáo viên bồi dưỡng đạt giải (nhất, nhì, ba, khuyến khích) Quốc gia đối với các môn văn hóa ngoài chính khóa và các môn năng khiếu.

- Thưởng cho học sinh thi tốt nghiệp THPT xếp tốp 05 học sinh có tổng điểm cao nhất toàn tỉnh.

- Hỗ trợ cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự từ năm 2018 về sau hoặc là người đồng bào dân tộc Vân Kiều xuất khẩu lao động.

**5. Về kinh phí thực hiện**

***- Dự toán giao đầu năm: 11.053 triệu đồng***

*Trong đó:*

+ Nguồn vốn hỗ trợ phát triển sản xuất: 3.100 triệu đồng;

+ Hỗ trợ ngành nghề, xây dựng Nông thôn mới: 6.253 triệu đồng;

+ Nguồn vốn hỗ trợ thi đua khen thưởng văn hóa xã hội: 1.700 triệu đồng, trong đó:

***- Kinh phí đã thực hiện: 8.842,018 triệu đồng.***

*Trong đó:*

+ Hỗ trợ phát triển sản xuất: 3.038,618 triệu đồng;

+ Hỗ trợ phát triển ngành nghề và xây dựng: 4.040 triệu đồng;

+ Hỗ trợ xây dựng Nông thôn mới: 200 triệu đồng;

+ Hỗ trợ chính sách về văn hóa xã hội: 1.563,4 triệu đồng;

***- Dự kiến kinh phí đang nghiệm thu thanh toán: 1.190 triệu đồng***

***- Ước thực hiện cả năm 2021: 10.032,018 triệu đồng***

**II. CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI CỦA CÁC BAN, NGÀNH CẤP TỈNH**

**1. Hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, kinh tế nông thôn và thủy sản năm 2021 (theo Quyết định số 74/QĐ-SNN ngày 02/3/2021 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Quảng Bình).**

- Hỗ trợ chuyển đổi cây trồng trên đất lúa kém hiệu quả sang cây trồng khác, mức hỗ trợ 03 triệu đồng/ha (hỗ trợ sau đầu tư). *Diện tích được hỗ trợ: 15ha, kinh phí: 45 triệu đồng.*

- Hỗ trợ chuyển đổi cây trồng trên đất vùng gò đồi, mức hỗ trợ 10 triệu đồng/ha (hỗ trợ sau đầu tư). *Diện tích được hỗ trợ: 8,946ha, kinh phí: 89,460 triệu đồng.*

**2. Chính sách hỗ trợ khuyến công**

Thực hiện Quyết định 1209/QĐ-UBND ngày 29/4/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Chương trình khuyến công tỉnh Quảng Bình giai đoạn 2021-2025. UBND huyện rà soát và đang trình UBND tỉnh, Sở Công thương thẩm định hỗ trợ theo chương trình khuyến công đối với 08 doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, gồm: Cơ sở nhôm kính Đức Tuấn (xã Lương Ninh), Công ty TNHH May Tiến Hùng (xã Gia Ninh), Công ty TNHH MTV Nông nghiệp hữu cơ Lộc Việt (thị trấn Quán Hàu), Cửa hàng bách hóa mini - Công ty TNHH Hòa Đại Phát (thị trấn Quán Hàu), HTX Sản xuất mua bán chế biến thủy hải sản Vương Đoàn (xã Hải Ninh), Cơ sở chế biến thực phẩm Hà Thắng (xã Vạn Ninh), Cơ sở Khoai deo Linh Huệ (xã Hải Ninh), Xưởng may Minh Thành (xã An Ninh).

**B. VỀ CHÍNH SÁCH HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN KTXH NĂM 2022**

Chính sách hỗ trợ phát triển KT-XH năm 2022 đề xuất cơ bản giữ nguyên như năm 2021. Tuy nhiên UBND huyện đề nghị HĐND huyện xem xét bãi bỏ, bổ sung một số chính sách trong năm 2022 như sau:

**1. Bãi bỏ các chính sách không còn phù hợp**

- Hỗ trợ giống lúa cho Nhân dân gieo trồng vụ Đông Xuân, mức hỗ trợ giống lúa thuần tối đa 6.000 đồng/kg, giống lúa lai tối đa 20.000 đồng/kg, nguồn kinh phí bao gồm ngân sách huyện hỗ trợ và các nguồn hỗ trợ khác. Định mức hỗ trợ lúa thuần 100kg/ha, lúa lai 40kg/ha.

- Hỗ trợ tái đàn lợn, cụ thể hỗ trợ cho trang trại, gia trại mua lợn nái cấp bố mẹ, quy mô từ 5 nái trở lên, trọng lượng tối thiểu 100 kg/con, mức hỗ trợ 2 triệu đồng/con (khu vực nuôi xa khu dân cư, khu tập trung chất thải sinh hoạt, công nghiệp tối thiểu là 100 mét; trường học, bệnh viện, chợ, nguồn cung cấp nước sinh hoạt cho cộng đồng dân cư tối thiểu 150 mét).

- Hỗ trợ kinh phí mua đá học thả đáy làm giá thể nuôi hàu ở vùng mặt nước được UBND huyện giao cho cộng đồng quản lý, mức hỗ trợ 20 triệu/ha.

**2. Bổ sung các chính sách mới trong năm 2022**

- Hỗ trợ xây dựng chuồng kín chăn nuôi lợn, xây mới trong năm 2022, diện tích từ 200 m2 trở lên, xa khu dân cư 100 m trở lên đối với trang trại quy mô nhỏ; từ 200 m trở lên đối với trang trại quy mô vừa, qui mô 20 nái trở lên, mức hỗ trợ 50 triệu đồng/cơ sở.

- Hỗ trợ 50% kinh phí mua Vacxin tiêm phòng cho đàn gia súc gia cầm (LMLM trâu, bò; Viêm da nổi cục; THT trâu, bò; Dịch tả lợn; Cúm gia cầm)

- Hỗ trợ máy sấy thủy sản mua mới trong năm 2022, mức đầu tư từ 300 triệu đồng trở lên, mức hỗ trợ 30 triệu đồng/máy.

- Hỗ trợ 50% giống keo nuôi cấy mô hộ đồng bào Vân Kiều 2 xã Trường Sơn và Trường Xuân trồng rừng năm 2022, định mức 2.000 cây/ha.

- Hỗ trợ hộ gia đình làm giàn treo để nuôi hàu với diện tích tối thiểu 60 m2/giàn, mức hỗ trợ 5 triệu/giàn.

- Hỗ trợ 100 % giá giống keo giâm hom cho hộ đồng bào Vân Kiều 2 xã Trường Sơn và Trường Xuân trồng rừng năm 2022, định mức 2.000 cây/ha.

- Hỗ trợ sản phẩm đạt 3 sao cấp tỉnh trở lên, mức hỗ trợ 5 triệu/sản phẩm.

- Hỗ trợ lắp đặt hệ thống camera giám sát an ninh quy mô cấp xã trị giá từ 300 triệu đồng trở lên, mức hỗ trợ 50 triệu đồng/đơn vị.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện về chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế xã hội, một số chính sách hỗ trợ của tỉnh trên địa bàn năm 2021 và đề xuất điều chỉnh, bổ sung một số chính sách hỗ trợ năm 2022./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận*:**- Ban TVHU, TT HĐND huyện;- CT,PCT UBND huyện; - Đại biểu HĐND huyện;- Các phòng, ban, đơn vị, đoàn thể cấp huyện;- HĐND, UBND các xã, thị trấn; - Lưu: VT. | TM. UỶ BAN NHÂN DÂN CHỦ TỊCH**Phạm Trung Đông** |